

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2025/QĐST - HNGĐ

T, ngày 02 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2025/DSST - HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992.

Bị đơn: Anh Vũ Quang S, sinh năm 1984.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Vũ Quang L, sinh ngày 01/7/2017;

+ Cháu Vũ Tuệ L1, sinh ngày 24/11/2018.

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho các cháu Quang L và Tuệ L1: Anh Vũ Quang S và chị Nguyễn Thị T là bố, mẹ đẻ của các cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Quang S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Quang S thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Quang S đều xác định vợ chồng có hai con chung là các cháu Vũ Quang L, sinh ngày 01/7/2017 và Vũ Tuệ L1, sinh ngày 24/11/2018. Hiện nay cháu Quang L đang ở với anh S, cháu Tuệ L1 đang ở với chị T. Anh chị thỏa thuận giao cho anh S được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Quang L, giao cho chị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tuệ L1 cho đến khi các cháu Quang L, Tuệ L1 đủ 18 tuổi. Anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau. Anh chị được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung; Công nợ; Công sức; Ruộng canh tác: Anh, chị đều khẳng định không có nên không đề nghị Toà án giải quyết;

- Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đồng án phí sơ thẩm dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng tại biên lai ký hiệu BLTU/24 số 0001135 ngày 07/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại chị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
 - VKSND huyện T;
 - Chi cục THADS huyện T;
 - UBND xã T
- Giấy CNKH số 34 ngày 08/9/2016;*
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc